TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày 02 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, B PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Học

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đình Như

2. Bà Trương Thị Ngọc Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Chang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện H

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Hữu N, sinh năm 1998 , tại: tỉnh Bình Phước.

Tên gọi khác: Cu nhỏ; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Tổ 2, ấp D, xã Đ, huyện H, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Trần Mạnh H, sinh năm 1959 và bà Ngô Thị Thùy T, sinh năm 1969; Bị cáo có 06 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2003; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: 00

Ngày 21/12/2022 có Hvi Cố ý gây thương tích đến ngày 01/3/2023 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

* *Bị hại:* Anh Trương Văn B, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Tổ 7, ấp D, xã Đ, huyện H, tỉnh Bình Phước.

* *Người làm chứng:* Vũ Văn Th, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Tổ 7, ấp D, xã Đ, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo, bị hại, người làm chứng có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét, đánh gia tại phiên tòa và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 21/12/2022, Trần Hữu N, Trương Văn B, Hồ Xuân T, Vũ Văn Th cùng nhau ngồi uống rượu tại nhà ông Trần Đức H tại tổ 7, ấp D, xã Đ, huyện H, tỉnh Bình Phước. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, ông H mang loa ra hát karaoke, khi đến lúc Trương Văn B đang hát thì nghe bên cạnh N nói chuyện với Th, khi nói chuyện N thường xuyên có câu cửa miệng chửi thề nên B tắt micro nói với N "mày im mồm", nghe vậy N nhìn qua Th và nói "Em đang nói chuyện với anh mà có liên quan gì tới anh B", rồi N nhìn anh B nói tiếp "Tôi nói chuyện với anh Th thì kệ tôi sao anh không im mồm đi". Lúc này giữa N và B xảy ra mâu thuẫn cãi nhau nên N cầm một chiếc chén (bát) ăn cơm ném về phía B nhưng không trúng. Thấy N cầm chén ném B nên Hồ Xuân T cũng cầm chiếc chén ném về phía N. Do bực tức việc bị T dùng chén cơm ném, nên N chạy ra xe mô tô của mình dựng cách đó khoảng 06m, lấy một con dao Thái Lan dài 23cm, rộng nhất 02cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm; lưỡi dao bằng kim loại, dạng một lưỡi sắc, đầu nhọn, dài 11cm, trên lưỡi dao có dòng chữ "KIWI-BRAND.MADEIN THAILAND" để trong cốp xe ra cầm trên tay đi vào đánh nhau với B và T. Thấy N cầm dao nên B chạy đến chỗ N thì bị N cầm dao đâm trúng vào khuỷu tay trái của B. Lúc này, Th và T chạy đến can ngăn và đưa B đi cấp cứu tại Trung tâm y tế H rồi chuyển đến Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình tại THphố Hồ Chí Minh để điều trị. Sau đó, N đã đến Công an xã Đ trình diện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 20/2023/TgT ngày 07/2/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh B Phước kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thương 1/3 dưới cẳng tay trái đứt thần kinh quay, đứt cơ tam đầu cánh tay + Cơ nhị đầu đã phẫu thuật khâu gân cơ, nối thần kinh quay sẹo từ 1/3 dưới cánh tay đến 1/3 trên cẳng tay trái kích thước (12x0,2)cm gọn, còn tổn thương hoàn toàn thần kinh quay bên trái.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Trương Văn B do thương tích gây nên hiện tại là 28% (hai mươi tám phần trăm).

Vật chứng thu giữ của vụ án:

01 con dao Thái Lan bằng kim loại dài 23cm, rộng nhất 02cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm; lưỡi dao bằng kim loại, dạng một lưỡi sắc, đầu nhọn, dài 11cm, trên lưỡi dao có dòng chữ "KIWI-BRAND.MADEIN THAILAND".

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo và bị hại thỏa thuận mức bồi thường là 35.000.000đ. Bị cáo đã bồi thường cho anh Trương Văn B số tiền 20.000.000đ. Bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 15.000.000đ còn lại theo như thỏa thuận.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 09/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Trần Hữu N về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận Hvi phạm tội như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quan điểm của bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Hữu N phạm tội Cố ý gây thương tích.

Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Hữu N mức án từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 28 (hai mươi tám) tháng tù.

Đề nghị xử lý vật chứng của vụ án: 01 con dao Thái Lan bằng kim loại dài 23cm, rộng nhất 02cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm; lưỡi dao bằng kim loại, dạng một lưỡi sắc, đầu nhọn, dài 11cm, trên lưỡi dao có dòng chữ "KIWI-BRAND.MADEIN THAILAND" là hung khí mà N dùng để đâm B gây thương tích. Căn cứ điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân huyện H tuyên tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

Về vấn đề dân sự: Đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại. Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000đ.

Bị cáo không tranh luận.

Bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 15.000.000đ, bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền này, ngoài ra bị hại không có ý kiến gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố, các Hvi, quyết định của cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến khiếu

nại về Hvi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hữu N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 21/12/2022, do mâu thuẫn cá nhân nên Trần Hữu N đã có hành vi cầm dao Thái Lan đâm trúng vào tay trái của anh Trương Văn B gây thương tích 28% (Hai mươi tám phần trăm).

[3]. Xét thấy, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản xác định hiện trường, kết luận giám định, vật chứng của vụ án cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Hành vi dùng dao là vật sắc nhọn, hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 28% đã đủ yếu tố cấu tHtội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi, bị cáo đã đủ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, hậu quả xảy ra là gây thương tích cho anh Trương Văn B tỷ lệ tổn thương cơ thể là 28% nên cần áp dụng một hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm hình sự

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[6]. Vật chứng và xử lý vật chứng của vụ án:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Cần tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao Thái Lan bằng kim loại dài 23cm, rộng nhất 02cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm; lưỡi dao bằng kim loại, dạng một lưỡi sắc, đầu nhọn, dài 11cm, trên lưỡi dao có dòng chữ "KIWI-BRAND.MADEIN THAILAND" là hung khí mà N dùng để đâm B gây thương tích.

[7]. Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo và bị hại thống nhất thỏa thuận mức bồi thường cho bị hại anh Trương Văn B là 35.000.000đ. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000đ. Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 15.000.000đ còn lại theo như thỏa thuận, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại. Đây là sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại nên cần được ghi nhận.

[8]. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[10]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo có căn cứ, phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trần Hữu N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Hữu N mức án 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 con dao Thái Lan bằng kim loại dài 23cm, rộng nhất 02cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm; lưỡi dao bằng kim loại, dạng một lưỡi sắc, đầu nhọn, dài 11cm, trên lưỡi dao có dòng chữ "KIWI-BRAND.MADEIN THAILAND" là hung khí mà N dùng để đâm B gây thương tích.

(Các vật chứng được thể hiện như mô tả tại Quyết định chuyển vật chứng số 28/QĐ-VKS ngày 09/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H và Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản số 0005908 ngày 25/5/2023 giữa Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước).

4. Về trách nhiệm dân sự

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại. Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

"Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi Hán có quyền chủ động ra quyết định thi Hán) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi Hán của người được thi Hán (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi Hán) cho đến khi thi Hán xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng

bên phải thi Hán còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi Hán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015".

"Trường hợp bản án, quyết định được thi Htheo qui định tại Điều 2 Luật thi Hán dân sự thì người được thi Hán dân sự, người phải thi Hán dân sự có quyền thỏa thuận thi Hán, quyền yêu cầu thi Hán, tự nguyện thi Hán theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi Hán dân sự; thời hiệu thi Hán được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi Hán dân sự".

5. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Trần Hữu N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 (Bảy trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Phòng HSNV – CAT;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H
- Công an huyện H;
- Bị cáo, Đại diện bị hại;
- Lưu HS, Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)
Nguyễn Đình Học